

Ý NGHĨA VĂN HÓA VÀ GIÁ TRỊ THẨM MỸ NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH CỦA BIỂU TƯỢNG HOA SEN TRONG CHÙA HUẾ

! LÊ THỊ TIÊM

Email: tiemmythuat82@gmail.com

Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế

CULTURAL SIGNIFICANCE AND AESTHETIC VALUE OF VISUAL ARTS OF THE LOTUS SYMBOL IN THE HUE TEMPLE

TÓM TẮT



ABSTRACT

Hoa sen luôn gắn liền với Phật giáo. Theo đạo Phật, hoa sen tượng trưng cho sức mạnh, quyền uy và sự thiêng liêng, tôn kính dành cho Đức Phật. Do vậy, hoa sen xuất hiện phổ biến trong kiến trúc của Phật giáo. Đối với những ngôi chùa Huế từ thời chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn, biểu tượng hoa sen luôn chiếm giữ một vị trí chủ đạo, trọng tâm trong trang trí kiến trúc. Chúng không chỉ mang biểu tượng với chức năng, ý nghĩa tâm linh nhất định dành riêng cho văn hóa Phật giáo mà còn phản ánh giá trị thẩm mỹ tạo hình thông qua ngôn ngữ khối, chạm khắc và trang trí. Ngoài ra, bài viết còn khẳng định tài năng của nghệ nhân xưa trong việc thể hiện ngôn ngữ tạo hình hoa sen qua các chất liệu đồng và đá. Điều đó đã góp phần thành công cho mỹ thuật từ thời chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn.

Từ khóa: Biểu tượng, hoa sen, tạo hình, trang trí, kiến trúc Phật giáo Huế

The lotus flower is always associated with Buddhism. According to Buddhism, the lotus flower is regarded as a symbol of strength, power and sacredness, reverence for Buddha. Therefore, lotus flowers appear commonly in Buddhist architecture. For Hue temples from the Nguyen lords to the Nguyen dynasties, the lotus symbol always occupies a dominant and central position in architectural decoration. They not only carry symbols with certain spiritual functions and meanings dedicated to Buddhist culture, but also reflect aesthetic values of shaping through language of form, carving and decoration. In addition, the article also affirms the talent of the ancient artisans in expressing the lotus-shaped language through bronze and stone materials. That has contributed to the success of fine arts from the Nguyen Dynasty to the Nguyen Dynasty.

Keywords: Symbol, lotus, shaping, decoration, Hue Buddhist architecture

Mặc dù từ thời chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn không lấy Phật giáo làm quốc giáo như hai triều đại Lý - Trần trước đó, nhưng tinh thần Phật giáo vẫn để lại dấu ấn đậm nét trong lịch sử dân tộc từ thời vua Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức. Đối với tôn giáo, triều Nguyễn coi trọng Nho giáo, lấy Nho giáo làm hệ tư tưởng chính thống, khẳng định vị trí độc tôn và lấy đó để điều hành đất nước. Tuy nhiên, các ông vua triều Nguyễn vẫn rất thân thiện, cởi mở và ủng hộ trùng tu những ngôi chùa hình thành từ thời Chúa Nguyễn và cho xây dựng một số chùa chiền mới thành danh lam thắng cảnh. Trong đó, mỗi ngôi chùa là kết tinh những giá trị văn hóa, nghệ thuật của kiến trúc, điêu khắc và trang trí thông qua các biểu tượng Phật giáo. Biểu tượng hoa sen được lấy làm chủ đạo, trọng tâm trong nghệ thuật trang trí kiến trúc nội thất và ngoại thất kiến trúc chùa Huế. Với thể mạnh của ngôn ngữ điêu khắc như; nghệ thuật đắp khối của tòa sen trên bệ tượng Phật hoặc khối búp sen trên đỉnh mái, góc mái và trên tam quan các ngôi chùa

là điển hình. Đồng thời, hoa sen dày đặc qua chạm khắc trên các tấm phù điêu, tảng đá kê chân cột cùng các họa tiết trang trí khác qua chất liệu đá, đồng, nê vữa hoặc khảm sành sứ. Đã tạo nên những giá trị thẩm mỹ trong nghệ thuật tạo hình.

1. Khái niệm về biểu tượng và đôi nét về lịch sử và đặc điểm một số chùa Huế

Biểu tượng thường được dùng một hình ảnh, ký tự để đại diện cho một ý tưởng, thực thể vật chất hoặc một quá trình. Mục đích của một biểu tượng là để truyền thông điệp, ý nghĩa một cách nhanh chóng dễ dàng gọn và đơn giản.

Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Hữu Thông nhận định trong Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí cho rằng: “Biểu tượng thường được hiểu đó là những hình ảnh, từ ngữ, màu sắc, âm thanh, điệu bộ... là những gì biểu hiện trong những lĩnh vực sinh hoạt của con người nhằm gửi gắm,

thông báo, quy ước hay những phản ánh thông qua các dạng hoạt động thuộc lĩnh vực tư duy, nghi lễ, nghệ thuật, văn hóa” [6, trang 51]. Biểu tượng hoa sen trong trang trí kiến trúc chùa Huế được nghệ nhân lấy nguồn cảm hứng từ hiện thực thiên nhiên rồi chất lọc, đúc kết qua ngôn ngữ khối trong điêu khắc (tượng tròn, phù điêu, chạm khắc và trang trí).

Vua Gia Long lên ngôi năm 1802 lập ra vương triều Nguyễn ở Thuận Hóa, ông là người nối tiếp sự nghiệp Nguyễn Hoàng trước đó. Ngoài việc điều hành củng cố và xây dựng lại đất nước thì Phật giáo Thuận Hóa cũng được triều đình quan tâm và cho tu sửa lại nhiều ngôi chùa. Ngôi chùa được trùng hưng đầu tiên là Tổ đình Thuyền Tôn cùng các chùa khác ở Thuận Hóa lần lượt được trùng hưng. Sau đó, vào năm (1805) chùa Quốc Ân đã được triều đình và rất nhiều những ngôi chùa khác cho trùng hưng lại. Chùa Huế về cơ bản vẫn tiếp nối truyền thống ngôi chùa Việt Nam nhưng tinh tế, không đồ sộ, khoa trương, không nhiều gian. Ngôi chùa là ngôi nhà rường bình dị, thân thiết, gần gũi và hòa nhập với thiên nhiên cây cối xung quanh với đặc điểm kết cấu bố cục như sau: Đó là kiểu kết cấu riêng biệt của kiểu nhà “trùng lương” hay còn gọi là nhà “trùng thiềm điệp ốc” là kiểu đặc trưng Huế. Chùa có mặt bằng kiến trúc phổ biến theo kiểu chữ “Nhất”, chữ “Khâu” và chữ “Tam”. Chính điện thường có 3 - 5 gian, 2 chái, cắt mái 2 tầng nên nhẹ nhàng, thanh thoát. Trên bờ mái, đỉnh mái thường trang trí kiểu thức Lưỡng long châu mặt nguyệt, lưỡng long châu Pháp luân cùng các linh vật Long, lân, quy, phụng. Ngoài ra, các biểu tượng Hoa sen, chữ vạn, hồi văn chữ vạn, lá sen, trái Phật thủ, lá bồ đề, Pháp luân, bầu cam lồ được trang trí mềm mại gắn liền với kiến trúc chùa. Nhìn chung, cách trang trí của ngôi chùa Huế có sự dung hòa giữa kiến trúc dân gian và kiến trúc cung đình Huế. Đồng thời, trong tổng thể ngôi chùa Huế luôn được đặt giữa không gian thoáng rộng của núi đồi thoải thoải, như hòa mình với thiên nhiên sân vườn, cây cối. Tạo sự cân bằng hòa nhập giữa thiên nhiên và con người, làm nên nét đặc trưng riêng trong kiến trúc chùa Huế.

2. Tính thẩm mỹ tạo hình và ý nghĩa văn hóa của biểu tượng hoa sen trong trang trí chùa Huế

2.1. Biểu tượng hoa sen trong nghệ thuật tạo khối

+ Khối hoa sen trên bộ tượng Phật:

Hoa sen mọc trong bùn đen, vươn lên khỏi mặt nước và nở hoa đón ánh mặt trời. Dù có điểm xuất phát là sinh trưởng trong lòng đất nhưng hoa sen giữ được nét thanh cao, tinh khiết. Vì vậy, hoa sen được xem là biểu tượng của đạo đức, trí tuệ và thể hiện cho sức mạnh tinh thần. Hoa sen tám cánh như một biểu tượng của sự hài hòa trong vũ trụ. Sen được coi là mang nhiều đức tính gần gũi với cuộc đời của bậc giác ngộ. Sen ẩn mình dưới bùn sâu, giống như cuộc đời của người tu hành luôn tránh xa những điều trần tục.

Trong các ngôi chùa Việt Nam nói chung và những ngôi chùa Huế nói riêng, khối hoa sen có chức năng làm bộ đỡ tượng Phật đứng hoặc ngồi, luôn ở trung tâm trong trang trí nội thất. Tuy nhiên, với vị trí đặt tượng Phật ngồi xếp bằng trên bộ hoa sen ở chính giữa, nơi linh thiêng của điện thờ Đại Hùng hay còn gọi là Tam Bảo rất phổ biến. Đây không những là nơi hành lễ của các Phật tử, hành khách trong các dịp lễ quan trọng của ngôi chùa, mà còn là nơi tập trung mọi tinh hoa nghệ thuật của trang trí kiến trúc và điêu khắc. Do vậy, hoa sen được tạo thành khối, có chức năng làm bộ đỡ cho bộ tượng Tam Thế, tượng A Di Đà, Phật Thích Ca Mâu Ni. Mặc dù, đã kế thừa những bộ sen xuất hiện từ thời Lý, Trần và phát triển mạnh qua các giai đoạn sau. Tuy nhiên, những khối hoa sen làm bộ đỡ tượng Phật tại các ngôi chùa Huế có sự thay đổi. Đó là nghệ nhân thể hiện những mảng - hình - khối của cánh sen to dày và khỏe mạnh hơn. Cấu trúc cánh sen đơn giản, ít chi tiết và thống nhất kiểu cánh múp, to bè ngang.

Đối với chùa Thiên Mụ, khối hoa sen trên bộ tượng chùa Thiên Mụ nhiều cánh xếp so le như bông hoa bung nở trên khối trụ phía dưới, có chức năng làm bộ đỡ vững bền cho bộ tượng Tam Thế. Tạo cho tổng thể của pho tượng là bố cục khối chóp. Khối trụ bên dưới tiếp giáp với khối hoa sen tròn đang lăn động, phần trên là tượng Phật ngồi tọa thiền, tạo khối chóp trong sự tĩnh tại. Sự tĩnh tại của tượng Phật phía trên kết hợp với sự lăn động của khối cầu hoa sen phía dưới, tạo sự đối lập trong bố cục nhưng lại cân xứng trong nhịp điệu của điêu khắc cổ. Nhìn chung, ba khối hoa sen làm bộ đỡ cho bộ tượng Tam Thế bằng đồng óng ả, được hun màu đen thẫm, kết hợp với khối hương trên Tam Bảo chùa Thiên Mụ, đã góp phần tạo cho ba pho tượng vẻ trầm mặc, uy nghi.

Đối với khối hoa sen hình tròn làm bộ đỡ của tượng Thích Ca Mâu Ni đang ngồi thuyết pháp ở chùa Từ Đàm, lại thể hiện ba lớp cánh sen đều san sát nhau. Tuy vẫn ảnh hưởng của các bộ sen truyền thống tượng Phật thế kỷ XIV của bộ tượng Phật thời Trần, nhưng các cánh sen khối bộ chùa Từ Đàm lại đơn giản về khối, không có họa tiết xung quanh. Toàn bộ khối hoa sen là những cánh đang xếp chồng lên nhau như bông hoa vừa bung nở. Giữa phần trụ đứng thẳng tiếp nối với khối hoa sen mà không có phần đầu rộng ngậm ngọc đội toà sen như bộ tượng của những thế kỷ trước. Nhưng chính điều đó đã làm cho bộ sen chùa Từ Đàm làm theo phong cách mới, hiện đại.

Trong khi chùa Quốc Ân, khối hoa sen làm bộ đỡ bộ tượng Tam Thế được sơn son đỏ nổi bật trên nền vàng. Bộ sen giống như nửa khối cầu tròn, bao gồm 5 lớp cánh sen ngửa, so le chồng lên nhau. Gợi nên bông sen nở xòe, đỏ rực và tôn bức tượng vàng óng phía trên. Tuy đơn giản về các chi tiết nhưng lại tạo

được sự khỏe mạnh về hình khối. Bệ sen vừa làm bệ đỡ cho pho tượng cao hơn, uy nghi hơn vừa mang ý nghĩa Đức Phật là đáng giác ngộ, đã tìm ra chân lý nên ngồi trên tòa sen để thể hiện sự thanh tịnh, tỏa sáng về trí tuệ.

+ Khối hoa sen trong trang trí kiến trúc ngoại thất:
Đối với khối búp sen thường thể hiện hai kiểu: một là dạng khối tròn được đặt trên đường nóc của nhiều ngôi chùa Huế như chùa Thiên Mụ (Hình 6), chùa Diệu Đế (Hình 5). Tại đây, búp sen hé nở được nghệ nhân quy thành khối chóp với những cánh tròn đầy đang vươn lên tự nhiên. Đối lập với chiếc lá sen bên dưới mềm mại, uốn cong tạo thành nhịp điệu uyển chuyển trong bố cục, vừa gợi nên sự khiêm tốn như chính sự khiêm nhường ở cuộc đời tu hành của người Phật tử khi bước vào chùa. Ở dạng thứ 2: Nửa khối hoa sen ốp vào tường, ẩn mình bên ô hộc dưới dạng phù điêu tại tam quan cổ kính các chùa Báo Quốc, chùa Từ Hiếu.

Với khối đắp nổi nhô ra, búp sen 8 cánh vươn lên hứng ánh sáng mặt trời. Ba cánh dưới tượng trưng cho Tam bảo Phật-Pháp-Tăng. Năm cánh trên tượng trưng cho năm hạnh của năm vị Phật và Bồ-tát mà người Phật tử muốn hướng tới. Lá sen úp xuống, với nhịp điệu tạo hình mềm mại. Tượng trưng cho ý nghĩa của người Phật tử khi cần thì xuất hiện, khi không cần thì ẩn mình đi. Bên cạnh đó, biểu tượng hoa sen ở cổng tam quan nghĩa là cửa giới, cửa định và cửa tuệ. Đó là ranh giới giữa cõi thánh với cõi phàm, lại thể hiện phương châm tu hành của người Phật tử.

Ngoài ra, hoa sen còn xuất hiện trên tầng đá kê chân cột dưới dạng chạm nổi tại các ngôi chùa Huế như: chùa Báo Quốc, chùa Quảng Tế, chùa Từ Đàm... Tại chân cột trụ, hoa sen được chạm nổi chạy xung quanh, với hai lớp cánh cong, thanh mảnh. Lớp trên, là cánh sen cổ cách điệu, úp vào thân cột được đắp nổi phồng lên, giống hình tam giác uốn quanh thân cột mềm mại. Làm thay đổi sự trơn tuột của thân cột. Lớp dưới của đế cột là hình lá sen xòe ra và trải rộng, vừa khít với mặt phẳng hình vuông của đế cột. Nghệ nhân chạm hình gân lá chìm xuống, nhằm tạo bề nổi của toàn bộ mặt lá sen phía trên. Làm thay đổi bề mặt phẳng của đế cột và tạo thẩm mỹ cho chân cột. Nhìn chung, do yêu cầu chống mối mọt và ẩm thấp nên các chân cột đều được kê đá. Tận dụng điều đó, các nghệ nhân đã trang trí các cánh hoa sen viền quanh, gợi cảm giác toàn bộ ngôi chùa đang được dựng trên các đóa hoa sen.

2.2. Biểu tượng hoa sen trên chạm khắc đá và đồng

Biểu tượng hoa sen được chạm khắc phổ biến trên những bức phù điêu như chuông đồng, bia đá tại chùa Báo Quốc, chùa Thiên Mụ, chùa Diệu Đế, chùa Từ

Đàm, chùa Quốc Ân... Những cánh hoa sen cổ cách điệu, được chạm nổi xung quanh cổ chiếc chuông đồng, đã tạo nhịp điệu uốn lượn, mềm mại và làm thay đổi phần phẳng và trơn tuột của tổng thể chiếc chuông đồng. Cánh hoa sen kết hợp với nhiều họa tiết, hoa văn khác cho thấy, kỹ thuật chạm khắc trau chuốt, tỉ mỉ và chế tác chuông đồng, bằng một kỹ thuật hoàn hảo từ thời Chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn. Hoa sen vừa mang ý nghĩa thanh cao, tinh khiết, kết hợp trang trí trên chuông đồng vừa tạo nên tính thẩm mỹ riêng. Gợi sự sự lan tỏa những điều tốt đẹp của cuộc sống mà con người hướng tới.

Ngoài ra, hình cánh sen cổ còn xuất hiện qua chạm khắc trên bia đá ở chùa Thiên Mụ tại Huế là một tác phẩm nghệ thuật đặc sắc. Với hình tượng rùa là linh vật có thật duy nhất trong bộ tứ linh. Nó có thể sống trên cạn, sống dưới nước nên tượng trưng cho sự hài hòa âm dương. Đồng thời, rùa sống khá lâu nên biểu tượng của sự trường thọ. Do vậy, rùa đã được linh thần hóa và đưa vào bia đá. Tận dụng hoa văn hình lục giác trên mai rùa tại bia đá chùa Thiên Mụ, nghệ nhân đã sáng tạo khi kết hợp chạm khắc hình cánh sen cổ chìm vào đá. Những cánh sen cách điệu chạm nông theo mảng to khỏe, uốn lượn, uyển chuyển chạy thành hàng phía dưới xung quanh mai rùa. Với khối đá trắng, nghệ nhân tạo cho mai rùa hình vòm cung dày, khỏe mạnh thể hiện sự vững chắc, bền bỉ mang ý nghĩa trường tồn với thời gian. Khiến người xem thấy mai rùa không còn sự cứng nhắc hay phẳng và trơn của đá nữa. Tạo cho tổng thể mai rùa đạt được sự hài hòa chung trong bố cục khi nghệ nhân vừa tả thực, vừa cách điệu và sáng tạo trong tư duy thẩm mỹ, kết hợp với kỹ thuật chạm khắc trau chuốt. Đó là kỹ thuật chạm nông, nhưng nét chạm dứt khoát và chìm vào đá. Kết hợp với mảng hình cô đọng và đơn giản nhưng có sự cách điệu, uyển chuyển của đường nét đã gợi nên sự hiện đại của cánh sen. Chính điều này đã tạo nên sự gắn gũi và bình dị bởi tính hiện thực của chúng.

Bên cạnh đó, sự sáng tạo của nghệ nhân khi chạm nổi những cánh sen cổ cách điệu, mềm mại chạy đều thành hàng ngang được tiếp nối giữa phần trán bia và thân bia đá. Cùng với kỹ thuật chạm nổi cho thấy sự điêu luyện, tinh tế và tài năng của nghệ nhân xưa trong việc biểu hiện thẩm mỹ trên chất liệu đá kiêu sa, bền bỉ. Điều đó đã tạo nên dấu ấn thẩm mỹ riêng trong nghệ thuật chạm khắc bia đá chùa Thiên Mụ. Góp phần tạo nên giá trị thẩm mỹ, lịch sử, văn hóa cho tấm bia đá được khắc từ thời chúa Nguyễn Phúc Chu (1675-1725). Tấm bia đá đã tồn tại gần 400 năm và xứng đáng là bảo vật quốc gia được công nhận năm 2020. Nhìn chung, biểu tượng hoa sen được chạm nổi hay khắc chìm trên bia đá chùa Thiên Mụ luôn gắn liền với biểu tượng của Phật giáo và đề cao vai trò quan trọng của Phật giáo từ thời chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn.

CULTURE

Có thể nói, biểu tượng hoa sen trong nghệ thuật tạo hình chùa Huế là đỉnh cao trong mỹ thuật truyền thống Việt, xứng đáng là một trong những đối tượng nghiên cứu của nền mỹ thuật từ thời chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn nói riêng và di sản văn hóa dân tộc nói chung. Từ một biểu tượng dành riêng cho văn hóa Phật giáo đã tính thẩm mỹ riêng trong nghệ thuật tạo khối, chạm khắc và trang trí trên các chất liệu đồng, đá. Mặc dù vẫn kế tiếp truyền thống tạo hình bệ sen của thời Lý, Trần, Lê. Tuy nhiên, đến thời Nguyễn cho thấy những khối bệ sen vừa khỏe mạnh vừa đơn giản với những kích thước lớn phù hợp với tượng Phật. Cùng với trình độ và khả năng xử lý chất liệu đồng, đá trau chuốt, tỉ mỉ qua nghệ thuật chạm khắc và phù điêu. Nó được xây dựng, kiến tạo trên cơ sở giáo lý của đạo Phật mang tính nhân văn. Những tạo hình hoa sen không những là biểu tượng của đạo Phật mà còn là hình ảnh ước vọng về cuộc sống thái bình, thịnh trị từ thời chúa Nguyễn đến vương triều Nguyễn nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung hướng tới. Việc nghiên cứu tạo hình của biểu tượng hoa sen trong các ngôi chùa Huế mang lại những nhận thức sâu sắc hơn nữa thông qua việc khảo sát hiện vật ở một số ngôi chùa tiêu biểu tại Huế, đang tồn tại như một phần không thể thiếu trong dòng chảy của mỹ thuật truyền thống Việt Nam



Hình 1. Ba khối hoa sen - Bộ tượng Tam Thế Phật – Chùa Thiên Mụ. Nguồn ảnh internet



Hình 2. Ba khối hoa sen - bộ tượng Tam Thế Phật, chùa Quốc Ân. (Nguồn ảnh tác giả Lê Thị Tiềm)



Hình 3. Cánh sen cổ (chạm nổi) chuông đồng chùa Báo Quốc (Nguồn ảnh tác giả Lê Thị Tiềm)



Hình 4. Cánh sen cổ trên chuông đồng - chùa Thiên Mụ (Nguồn ảnh tác giả Lê Thị Tiềm)



Hình 5. Khối búp sen trên mái kiến trúc chùa Diệu Đế (Nguồn ảnh tác giả Lê Thị Tiềm)



Hình 6. Khối búp sen trên mái kiến trúc chùa Diệu Đế (Nguồn ảnh tác giả Lê Thị Tiềm)



Hình 7, hình 8. Chi tiết cánh hoa sen cách điệu (chạm khắc) trên mai rùa đội bia - Bia đá chùa Thiên Mụ (Nguồn ảnh tác giả Lê Thị Tiềm)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Trần Lâm Biên (2020)**, Văn hóa - Nghệ thuật chùa Việt, vài nét cơ bản, **Nxb Đại học quốc gia**.
2. **Hà Xuân Dương (2000)**, Kiến trúc chùa Thiên Mụ, **Nxb Đà Nẵng**.
3. **Nguyễn Hiền Đức (1995)**, Lịch sử Phật giáo đàng trong, **Nxb Tp Hồ Chí Minh**.
4. **Đình Hồng Hải (2012)**, Những biểu tượng đặc trưng trong văn hóa truyền thống Việt Nam (tập 1), **Nxb Tri thức**.
5. **Trang Thanh Hiền (2019)**, Nghệ thuật tạo tác tượng Phật trong các ngôi chùa Việt, **Nxb Hà Nội**.
6. **Nguyễn Hữu Thông (2001)**, Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí, **Nxb Thuận Hóa Huế**.
7. **Nguyễn Hữu Thông (2014)**, Mỹ thuật thời Chúa Nguyễn dẫn liệu từ di sản lăng mộ, **Nxb Thuận Hóa**.
8. **Nguyễn Hữu Thông (2019)**, Mỹ thuật Nguyễn, **Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh**.